

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHÁNH HƯNG
TRƯỜNG THCS LÝ THÁNH TÔNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC: 2025 - 2026

MÔN: TOÁN - LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề gồm có 2 trang)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (2,0 điểm).

Ở mỗi câu, hãy chọn một phương án đúng.

Câu 1: Tập hợp các số tự nhiên lớn hơn 6 và nhỏ hơn 10 là:

- A. {7; 8; 9; 10}. B. {8; 9; 10}. C. {7; 8; 9}. D. {6; 7; 8; 9; 10}.

Câu 2: Tuổi của Nam hiện tại là 12 tuổi, tuổi của bố gấp 4 lần tuổi của Nam. Hỏi hiện nay bố bao nhiêu tuổi?

- A. 46 tuổi. B. 48 tuổi. C. 38 tuổi. D. 16 tuổi.

Câu 3: Trong các số sau, số nào là số nguyên tố?

- A. 10. B. 21. C. 17. D. 32.

Câu 4: Chọn đáp án đúng:

- A. $15 \notin \mathbb{N}$ B. $-35 \notin \mathbb{Z}$ C. $0 \notin \mathbb{Z}$ D. $81 \in \mathbb{Z}$

Câu 5: Mặt đồng hồ ở hình bên có dạng hình gì?

- A. Hình tam giác đều. B. Hình lục giác đều.
C. Hình vuông. D. Hình tròn.



Câu 6: Trong hình bình hành:

- A. Hai đường chéo vuông góc với nhau.
B. Hai đường chéo song song với nhau.
C. Hai đường chéo bằng nhau.
D. Hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Câu 7: Diện tích hình thoi ABCD có độ dài 2 đường chéo $AC = 15$ cm và $BD = 20$ cm là:

- A. 150 cm^2 . B. 300 cm^2 . C. 150 cm. D. 35 cm^2 .

Câu 8: Dựa vào bảng thống kê xếp loại hạnh kiểm lớp 6B như sau và trả lời câu hỏi:

Xếp loại hạnh kiểm	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Số học sinh	26	5	3	0

Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là bao nhiêu?

- A. 5. B. 31. C. 3. D. 8.

PHẦN II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a/ $85.2025 - 77.2025 + 2.2025$ b/ $6^{29} : 6^{27} - 900 : [125 - (15 - 10)^2]$

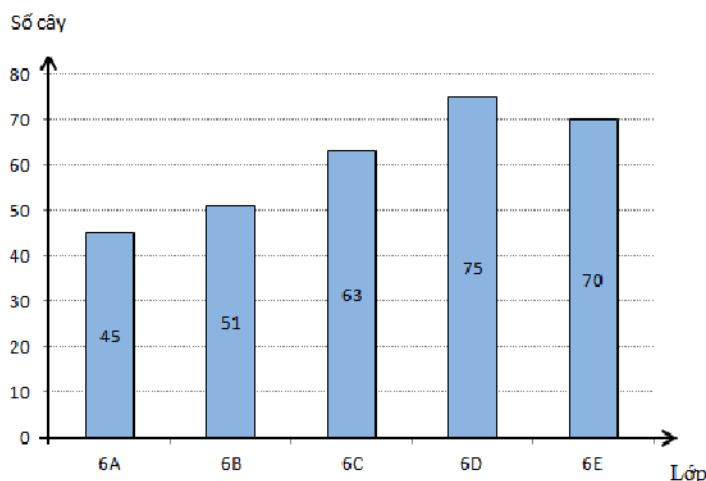
Câu 2: (1,5 điểm) Để chuẩn bị cho năm học mới, Lan được mẹ dẫn đi nhà sách để mua đồ dùng học tập. Nhà sách bán mỗi quyển tập Vĩnh Tiến có giá 8 000 đồng, giá mỗi cây bút bi xanh Thiên Long là 4 000 đồng, giá mỗi cây bút chì 2B là 3 000 đồng.

a/ Mẹ mua cho Lan 10 quyển tập Vĩnh Tiến, 4 cây bút bi Thiên Long, 2 cây bút chì 2B thì phải trả bao nhiêu tiền?

b/ Ngoài các dụng cụ học tập mẹ mua cho Lan ở câu a, Lan còn xin mẹ mua thêm 3 cây thước kẻ cùng loại nên tổng số tiền thanh toán là 120 000 đồng. Hỏi giá mỗi cây thước là bao nhiêu tiền?

Câu 3: (1,0 điểm) Một trường THCS tổ chức cho khoảng 600 đến 700 học sinh tham quan bằng ô tô. Tính số học sinh đi tham quan, biết rằng nếu xếp 42 hay 45 em vào một xe thì đều không dư em nào?

Câu 4: (1,5 điểm) Cho biểu đồ số cây của khối lớp 6 ở một trường THCS đã trồng trong năm học. Quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi:



a) Cho biết lớp nào trồng được nhiều cây nhất?

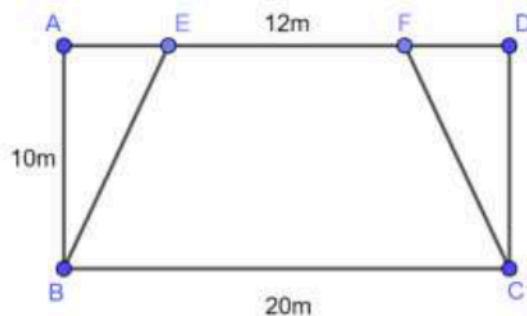
b) Hãy lập bảng thống kê số lượng cây trồng được của mỗi lớp từ biểu đồ trên.

c) So sánh số cây trồng được của lớp 6C và 6A, lớp nào trồng nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu cây?

Câu 5: (2,0 điểm) Ông Hải có một mảnh đất hình chữ nhật ABCD, biết chiều rộng bằng 10m, chiều dài bằng 20m.

a) Ông Hải dành phần đất ở giữa hình thang BEFC để xây nhà xưởng, biết đáy bé hình thang là $EF = 12m$. Phần đất còn lại ông Hải dùng để trồng rau (hai phần đất hình tam giác). Tính diện tích phần đất trồng rau.

b) Tính số tiền ông Hải thu được khi bán rau, biết rằng cứ mỗi mét vuông đất thu hoạch được 4kg rau và giá bán rau là 5 000 đồng/kg.



Câu 6: (0,5 điểm) Cho $A = 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2024} + 2^{2025} + 2^{2026}$. Chứng minh A chia hết cho 6.

----- HẾT -----